

Bản án số: 21/2018/HS-PT

Ngày: 02-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Ông Hồ Đức Quang.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn H Trang, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:
ông Lê Quang Phiệt- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2018/HS-PT ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Hoàng Thái B, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Thái B; sinh ngày: 07/3/1999, tại xã Thịnh L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã Thịnh L, huyện L, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Hoàng Công B và bà Hoàng Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Ngoài ra còn có các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: Dương Văn D, Ngô Đức T, Phạm Văn T1.

- Bị hại không kháng cáo:

Anh Phan Mạnh T2, sinh ngày 12/10/1982; trú tại: Khu nội trú trường N, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Chị Phạm Thị Kim A, sinh ngày 20/02/1986; trú tại: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/7/1989; trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Anh Nguyễn Văn P, sinh ngày 24/02/2000; trú tại: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Chị Lê Thị T3, sinh ngày 25/9/2000; trú tại: Thôn Đ, xã T1, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

Anh N4, sinh ngày 06/06/1985; trú tại: Xóm 6, xã B, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Anh Hoàng Văn H1, sinh ngày 22/02/1992; trú tại: Thôn H, xã P, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

Anh Lê Tuấn A1, sinh ngày 10/10/1990; trú tại: Thôn 4, xã L, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 08/5/2017 đến ngày 26/6/2017 các bị cáo Dương Văn D, Ngô Đức T và Phạm Văn T1, Hoàng Thái B đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Cụ thể:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/5/2017 Dương Văn D, Ngô Đức T và Phạm Văn T1 đang chơi điện tử tại quán Internet H. Trong quá trình chơi T1 nói với T: “Đi lòng vòng tìm nhà nào sơ hở thì lấy trộm tài sản”. Sau đó cả hai đi lại gặp D và nói “Ta đi lại trường N để kiếm tài sản lấy trộm”. Hiểu ý của T1 và T là đi xuống khu vực trường THPT N tìm nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản nên D đồng ý, nhưng do không có xe để đi nên T1 đi vào trong quán Internet gặp Nguyễn Viết A2 nói: “Cho mượn xe đi đây tí”. Nguyễn Viết A2 không biết việc T1 mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên đã cho T1 mượn xe máy điện BKS: 38X. Sau khi mượn được xe T1 điều khiển xe chở T và D đến khu tập thể Trường THPT N, quan sát không thấy ai qua lại, cổng chính của khu tập thể đóng mà cổng phụ mở nên cả ba để xe máy điện ở ngoài Đ, trèo qua tường rào vào khu vực Trường THPT N rồi đi lại phía cổng phụ vào khu tập thể. Lúc này D đứng ở cổng phụ để canh giới, còn T1 và T đi vào trong khu vực nhà tập thể tìm tài sản để trộm cắp. T và T1 thấy có một chiếc xe đạp thể thao nhãn hiệu GALAXY, màu trắng đen - đỏ của anh Phan Mạnh T2 để ở sân, không có

khóa B vệ. Quan sát xung quanh không thấy ai nên T và T1 đã lấy trộm chiếc xe trên, rồi bê qua tường rào đưa ra ngoài Đ. Sau khi đưa được xe đạp ra ngoài Đ thì T1 và T đi xe máy điện, còn D đạp chiếc xe đạp thể thao vừa trộm cắp được đi về. Khi đi đến khu vực đèn H, xã P thì T1 dùng xe máy điện chở T về nhà T trước, rồi quay lại quán Internet H trả xe máy điện cho Nguyễn Việt A2, sau đó đi bộ ra khu vực đèn H cùng với D đạp xe đạp thể thao vừa lấy trộm được đưa lên nhà T để cất giấu.

- **Lần thứ hai:** Vào khoảng 01 giờ ngày 14/6/2017, sau khi chơi game tại quán Internet H xong thì Hoàng Thái B nói với Dương Văn D, Ngô Đức T: “Ta đi lòng vòng kiểm đồ chi đó về bán lấy tiền chơi điện tử”, hiểu ý của B rủ đi trộm cắp tài sản nên T và D đồng ý tham gia. T lấy xe máy nhãn hiệu Dream, BKS: 38Y của gia đình B, chở B và D đi đến khu vực bãi tắm X, xã T tìm nhà dân sơ hờ thì vào lấy trộm tài sản. Khi đến trước nhà hàng hải sản 007 của chị Phạm Thị Kim A, thấy xung quanh không có người qua lại nên T dùng xe lại rồi đứng ngoài cánh giới còn B và D đi vào bên trong nhà hàng của chị A. Quan sát thấy có người đang nằm ngủ ở sân, cửa phòng ngủ khép hờ, không khóa, bên trong phòng có đồ đèn ngủ nên D và B tiến lại gần phòng ngủ, D đột nhập vào bên trong còn B đứng ở cửa phòng để canh giới. Khi vào trong phòng quan sát thấy chị A cùng con đang nằm ngủ, D thấy trên bàn có 01 laptop nhãn hiệu Dell, 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung nên D đã lấy trộm những tài sản này. Sau khi lấy trộm được tài sản D đưa ra cho B cầm rồi cùng B đi ra nơi T đang đứng chờ, sau đó cả ba đi về nhà T cất giấu tài sản đã trộm cắp được rồi ngủ lại ở nhà T. Đến sáng ngày 14/6/2017 do cần tiền để đi thuê sân đá bóng, nên B đã lấy chiếc điện thoại di động Samsung lúc tối trộm cắp được đến gặp anh Nguyễn Minh H2-chủ sân bóng đá để cầm cầm, tiền thuê sân hết 700.000 đồng.

- **Lần thứ ba:** Vào khoảng hơn 22 giờ ngày 17/6/2017, Dương Văn D, Hoàng Thái B, Phạm Văn T1 và Ngô Đức T đến chơi điện tử tại quán Internet H. Đến khoảng 01 giờ ngày 18/6/2017 thì D nói: “Có nhà ở T sơ hờ lắm, xuống đó ta kiểm đồ”. Hiểu ý của D rủ đi trộm cắp tài sản nên T1 và B đồng ý tham gia, còn T thì nói: “Cha tao về, tao phải về nhà”, ngồi chơi thêm một lúc nữa thì T ra về trước. Sau đó B lấy xe máy Dream, BKS: Y, đăng ký sở hữu của ông Hoàng Công B (cha đẻ của B) chở T1 và D đi xuống khu vực nhà dân ở xã T để tìm kiếm nhà nào sơ hờ thì vào lấy trộm tài sản. Khi đi đến nhà chị Phạm Thị T4 quan sát xung quanh không có người qua lại, thấy nhà chị T4 không đóng cửa, bên trong có đồ đèn ngủ nên B, T1 và D để xe máy ở ngoài cánh đồng rồi cả ba cùng đi bộ vào khu vực nhà chị T4. Nhìn qua cửa sổ thấy có nhiều người nằm ngủ bên trong và có một chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Dell Core I5, trị giá khoảng 4.000.000 đồng để gần cửa sổ nên D, B, T1 thay nhau với tay qua cửa sổ

để lấy nhưng không lấy được. Lúc này T1 và B đứng ở cửa sổ cảnh giới, còn D đi vào bên trong nhà bằng lối cửa chính lên lút lấy trộm chiếc máy tính trên, rồi đưa qua cửa sổ cho B và T1 cầm. Tiếp đó quan sát thấy có một sạc pin máy tính và một điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar B221, màu đen - đỏ nên D đã lấy trộm rồi đi ra ngoài. Lúc này gia đình chị T4 phát hiện và hô hoán nên T1, D và B cầm những tài sản vừa trộm được bỏ chạy ra cánh đồng rồi đưa về cất giấu máy tính ở khu vực đền H, xã P. Còn chiếc điện thoại di động D đã sử dụng làm phương tiện liên lạc, quá trình chơi điện tử do thiếu tiền nên đã “cắm” lại quán Internet H. Chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell đến trưa cùng ngày hôm đó D, T1 và T đưa đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại, máy tính “Phú Thành” của anh N4 làm chủ để bán. Tại đây T1 trực tiếp giao dịch và đồng ý bán chiếc máy tính trên với giá 2.500.000 đồng. Số tiền bán được máy tính thì D lấy 2.000.000 đồng để sử dụng vào mục đích cá nhân, còn 500.000 đồng T cầm và dùng để chi tiêu chung.

- **Lần thứ tư:** Vào tối ngày 20/6/2017, Dương Văn D, Hoàng Thái B, Phạm Văn T1 và Ngô Đức T đến chơi điện tử tại quán Internet H. Đến khoảng hơn 00 giờ ngày 21/6/2017 lúc đang chơi thì B nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên đã nói với T, T1 và D: “Đi lòng vòng kiếm cái chi”. Hiểu ý của B rủ đi tìm nhà dân nào sơ hở để trộm cắp tài sản nên T1, T và D đồng ý tham gia. Lúc này T điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream, BKS: 38Y của gia đình B chở T1, B và D đi đến khu vực thôn Đ, xã T, huyện L để tìm kiếm nhà dân sơ hở thì đột nhập vào trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị H, thấy nhà chị H còn đồ đèn, không đóng cửa, T dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới còn D, T1 và B đi bộ vào phía nhà chị H. Khi đến nơi thì D trèo qua tường rào vào trong, còn B, T1 đứng ở tường rào để cảnh giới. Vào trong nhà thì D thấy chị H và con chị H đang nằm ngủ, nên D đã lén lút, lục soát và lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R815 màu xám để ở trên giường nơi chị H nằm ngủ và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen để ở cầu thang, sau đó D đi ra ngoài bằng Đ cũ, rồi 04 đối tượng cùng nhau đi về. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO R815 sau đó ít ngày D và T1 đến bán cho chủ quán sửa chữa điện thoại là Lê Tuấn A1 với giá 400.000 đồng. Ít ngày sau B và D tiếp tục đưa chiếc điện thoại Nokia 1280 đến bán cho anh Lê Tuấn A1 được số tiền 100.000 đồng. Số tiền này D, T1 và B dùng để tiêu xài cá nhân hết.

- **Lần thứ năm:** Vào tối ngày 21/6/2017, Dương Văn D và Ngô Đức T đến chơi điện tử tại quán Internet H. Đến khoảng hơn 01 giờ ngày 22/6/2017 thì D nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản nên đã nói với T: “Đi kiếm cái chi”, hiểu ý của D rủ đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản nên T đồng ý tham gia. Do không có phương tiện để đi lại, T đã gặp Hoàng Văn Đ đang chơi điện tử trong quán để mượn xe, nhưng Đ không cho nên T đã nhờ Đ chở đi, Đ đồng ý. Đ dùng

xe máy nhãn hiệu SUPE CUP, màu xanh, BKS 38Z, đăng ký sở hữu là ông Hoàng Văn Q(cha đẻ của Đ) chở T và D xuống khu vực biển X, xã T, huyện L, sau đó Đ đi về nhà, mà không biết T và D đi trộm cắp tài sản. Sau khi đi đến nhà anh Nguyễn Văn P thì T đứng ở tường rào cảnh giới, còn D đi bộ vào trong khu vực sân nhà anh Phước. Lúc này D thấy anh Nguyễn Văn P đang nằm ngủ trên một chiếc giường nhỏ, bên cạnh có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39, màu vàng nên D đã lén lút lấy trộm chiếc điện thoại đó rồi cùng với T đi bộ về nhà T cất giấu tài sản. Chiếc điện thoại OPPO A39 trộm cắp được T và D không tiêu thụ mà dùng để sử dụng chung với nhau.

- **Lần thứ sáu:** Vào khoảng 00 giờ ngày 26/6/2017, sau khi đang chơi điện tử tại quán Internet H xong thì Phạm Văn T1 nói với Dương Văn D, Hoàng Thái B và Ngô Đức T “Dù ta đi kiếm nơi mần”. Hiểu ý của T1 rủ đi tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản nên D, T và B đồng ý tham gia. T điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave, BKS 38N, đăng ký sở hữu là ông Ngô Đức T5(cha đẻ của T) chở T1, B và D đi đến khu vực thôn Đ, xã T1, huyện L để tìm kiếm nhà dân sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Lê Thị T3 thấy nhà còn đỏ đèn, T dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới còn D, T1 và B đi bộ vào phía nhà chị Thu. Khi đến nơi thì D trèo qua tường rào vào trong, còn B, T1 đứng ở tường rào để cảnh giới. Khi vào trong D lục soát và lấy trộm 01 chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Sotec, Core 2 màu xám, đưa ra cho T1 cầm rồi D và B tiếp tục đi vào trong nhà chị Thu, lục soát lấy trộm thêm một bàn phím và một sạc pin máy tính. Sau khi trộm cắp được tài sản T, T1, B và D đưa về nhà T cất giấu, đến sáng ngày hôm đó bọn chúng bàn bạc và thống nhất đưa tài sản lấy trộm được lên thành phố Hà Tĩnh để bán. Khi đến cửa hàng mua bán sửa chữa điện thoại, máy tính “Phú Thành”, B vào gặp anh anh N4 đặt vấn đề bán máy tính cùng sạc pin máy tính được 490.000 đồng, số tiền này T, T1, B và D đã tiêu xài hết.

Tại thông báo kết luận định giá tài sản số: 08/TB-ĐGTS ngày 07/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện L kết luận: 01 xe đạp thể thao nhãn hiệu Galaxy, màu trắng đen, đồ mua năm 2015 trị giá 3.000.000 đồng; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell, màu đen, màn hình 14,1 inch, mua tháng 4/2017, trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 trị giá 2.200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Grand Prime, màu ghi vàng, mua năm 2016, trị giá 800.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu đỏ, đen, mua tháng 3/2017, trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo R815, mua năm 2015, trị giá 2.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A39, mua tháng 6/2017, trị giá 2.800.000 đồng; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Sotec, màu xám (kèm một sạc pin và một bàn phím) mua năm 2015, trị giá 2.500.000 đồng; 01 máy tính Laptop nhãn hiệu Dell, Core I5 màu đen đỏ, mua năm 2015, trị giá 4.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn

hiệu Nokia 1280 màu đen, mua năm 2015, trị giá 100.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá: 22.000.000đ (*Hai mươi hai triệu đồng*)

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 18/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định:

Tuyên bố bị cáo **Hoàng Thái B** phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, điểm n, khoản 1 Điều 48 BLHS.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thái B 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 21/11/2017 Bị cáo Hoàng Thái B kháng cáo với nội dung xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Thái B khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm. Bị cáo trình bày ý kiến và vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Thái B tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được nhà nước và pháp luật B hộ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý với động cơ muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản các bị cáo phạm tội trong vụ án này là 22.000.000 đồng, trong đó bị cáo Hoàng Thái B thực hiện 4 lần phạm tội với giá trị tài sản trộm cắp là 16.200.000 đồng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 18/2017/HS-ST ngày

15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L đã xử phạt bị cáo Hoàng Thái B về tội “*Trộm cắp tài sản*” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo có 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 2 lần là người khởi xướng và rủ rê lôi kéo đối tượng Phạm Văn T1 thực hiện hành vi phạm tội tại thời điểm Phạm Văn T1 chưa đủ tuổi vị thành niên. Vì vậy, cấp sơ thẩm áp dụng điểm g, điểm n khoản 1 Điều 48 BLHS là đúng quy định. Trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo đã vận động gia đình bồi thường cho người bị hại nên áp dụng thêm điểm b, khoản 1, Điều 46 BLHS, ngoài ra người bị hại còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình bằng khen của BCHTW Hội đồng y Việt Nam và giấy khen của BCH Hội Đồng y huyện L tặng thưởng cho bố bị cáo và đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ TNHS của chính quyền địa phương nên áp dụng khoản 2 điều 46 BLHS xem xét chiếu cố cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo có nhân thân tốt, gia đình có truyền thống mẫu mực, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, tuổi đời của bị cáo còn trẻ, tại thời điểm phạm tội mới bước sang tuổi 18. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt như án sơ thẩm tuyên, áp dụng Điều 60 BLHS để cải thiện pháp thi hành án, cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương cũng đủ nghiêm.

[5] Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

1, Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Hoàng Thái B, sửa bản án sơ thẩm số 18/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện L.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thái B phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g, điểm n, khoản 1 Điều 48; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự 1999.

Xử phạt bị cáo Hoàng Thái B 15(Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Thái B cho UBND xã Thịnh L, huyện L, Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự .

2, Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3, Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị
Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Lệ Thu

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 – Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND,CA,VKS,THA sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Lệ Thu